SAO Y; VĂN PHÒNG, ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG; 04/11/2024; 16:06:05 +07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 38 /2024/QĐ-UBND | *Hải Phòng, ngày 31 tháng 10 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

HỎA TỐC

## ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 năm 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT ngày 31 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 546/TTr-STNMT ngày 29 tháng 10 năm 2024.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất *(sau đây gọi tắt là Giấy chứng nhận)* và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2**. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31 tháng 10 năm 2024.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, TNMT;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Xây dựng, TNMT;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Đoàn ĐBQH TPHP;
- UBMTTQVN TP;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Đài PT&TH HP, Báo HP, CĐ ANHP;
- Công báo thành phố;
- Các Phòng: NNTN&MT, NC&KTGS;
- Cổng TTĐT TP;
- Lưu: VT, NNTNMT.ĐC2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**
**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Tùng**

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

# QUY CHẾ

**Phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng**

*(Kèm theo Quyết định số 38 /2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định nhiệm vụ, trách nhiệm phối hợp trong việc cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận: Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Văn phòng Đăng ký đất đai; Phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các quận, huyện.

2. Cơ quan quản lý nhà ở: Sở Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các quận, huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc cung cấp thông tin về nhà ở.

**Điều 3. Nguyên tắc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở**

1. Chính xác, kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân và đúng quy định pháp luật.

2. Thống nhất thông tin nhà ở, đất ở ghi trong hồ sơ nhà ở.

**Điều 4. Các nhiệm vụ phối hợp**

1. Khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, cơ quan làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023 và theo đề nghị của cơ quan quản lý nhà ở để thiết lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở.

2. Cơ quan quản lý nhà ở phối hợp tiếp nhận thông tin về nhà ở do cơ quan làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận cung cấp theo Quy chế này để quản lý và lưu trữ hồ sơ nhà ở.

**Điều 5. Phương thức phối hợp**

1. Cung cấp thông tin về nhà ở thực hiện theo hình thức: Gửi thông tin, dữ liệu bằng tập tin điện tử qua hệ thống quản lý văn bản điện tử (địa chỉ: htttp://www.qlvb.hpnet.vn); địa chỉ email hoặc bằng văn bản, tài liệu có xác nhận đóng dấu của cơ quan làm thủ tục cấp giấy chứng nhận cho cơ quan quản lý nhà ở.

2. Thời hạn cung cấp thông tin: theo quy định tại khoản 5 điều 60 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp giấy chứng nhận và Hệ thống thông tin đất đai.

**Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan**

1. Sở Xây dựng:

a) Tiếp nhận thông tin về nhà ở từ cơ quan làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai để thiết lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định tại Điều 4 Quyết định này.

b) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Văn phòng Đăng ký đất đai và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các quận, huyện xác định, xác nhận các thông tin về nhà ở khi cơ quan cấp Giấy chứng nhận yêu cầu.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Cung cấp thông tin về nhà ở khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận lần đầu thuộc thẩm quyền cho Sở Xây dựng theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

b) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai cung cấp thông tin về nhà ở khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai thuộc thẩm quyền cho Sở Xây dựng theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện: chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường các quận, huyện phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận lần đầu theo thẩm quyền cho Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các quận, huyện tiếp nhận, lập, lưu trữ hồ sơ nhà ở theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này và Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai các quận, huyện để cập nhật, chỉnh lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính.

4. Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai các quận, huyện: Phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai thuộc thẩm quyền theo phân cấp quản lý hồ sơ địa chính cho Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các quận, huyện quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

5. Ủy ban nhân dân cấp xã: Cung cấp thông tin về nhà ở theo phân cấp quản lý hồ sơ địa chính cho Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các quận, huyện theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Quyết định này.

**Điều 7. Điều khoản thi hành**

1. Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Văn phòng Đăng ký đất đai; Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Quản lý đô thị, Phòng Kinh tế và Hạ tầng các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

2. Các nội dung khác không quy định tại quy chế này được thực hiện theo các quy định pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế này cho phù hợp theo quy định./.